

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên chèo liên thông K44.

Hình thức thi:.....

Ngày thi (kiểm tra):

S TT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Phạm Thị Huyền Anh				
2	Bùi Thị Hoài				
3	Đào Sỹ Hường				
4	Tô Thị Hường				
5	Vũ Trọng Khánh				
6	Đào Thị Lựu				
7	Bùi Thúy Nga				
8	Ngô Quang Quyền				
9	Lê Ngọc Thân				
10	Nguyễn Đức Thọ				
11	Nguyễn Thị Thùy				
12	Nguyễn Anh Tú				

Giảng viên coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên chèo liên thông K44.

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Phạm Thị Huyền Anh				
2	Bùi Thị Hoài				
3	Đào Sỹ Hường				
4	Tô Thị Hường				
5	Vũ Trọng Khánh				
6	Đào Thị Lựu				
7	Bùi Thúy Nga				
8	Ngô Quang Quyền				
9	Lê Ngọc Thân				
10	Nguyễn Đức Thọ				
11	Nguyễn Thị Thùy				
12	Nguyễn Anh Tú				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên chèo liên thông K44.

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm tổng nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bảng số)	(Bảng chữ)		
1	Phạm Thị Huyền Anh					
2	Bùi Thị Hoài					
3	Đào Sỹ Hường					
4	Tô Thị Hường					
5	Vũ Trọng Khánh					
6	Đào Thị Lựu					
7	Bùi Thúy Nga					
8	Ngô Quang Quyền					
9	Lê Ngọc Thân					
10	Nguyễn Đức Thọ					
11	Nguyễn Thị Thùy					
12	Nguyễn Anh Tú					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên chèo liên thông K44.

Hình thức thi:.....

TT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Phạm Thị Huyền Anh					
2	Bùi Thị Hoài					
3	Đào Sỹ Hường					
4	Tô Thị Hường					
5	Vũ Trọng Khánh					
6	Đào Thị Lựu					
7	Bùi Thúy Nga					
8	Ngô Quang Quyền					
9	Lê Ngọc Thân					
10	Nguyễn Đức Thọ					
11	Nguyễn Thị Thùy					
12	Nguyễn Anh Tú					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)